

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI
DUC LONG GIA LAI GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 159 /CV-DLG

No.: 159/CV-DLG

Gia Lai, ngày 28 tháng 08 năm 2026

Gia Lai, August 28, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ **PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.
To: - *The State Securities Commission of Vietnam*
- *The Ho Chi Minh City Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Organization name: *Duc Long Gia Lai Group Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán: **DLG**

Stock code: **DLG**

- Địa chỉ: 90 Lê Duẩn, Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

Address: *90 Le Duan, Pleiku Ward, Gia Lai province*

- Điện thoại liên hệ: (84-269) 3748 367

Fax: (84-269) 3747 366

Phone: (84-269) 3748 367

Fax: (84-269) 3747 366

- E-mail: duclong@duclonggroup.com

- Website: <http://duclonggroup.com/>

2. Nội dung thông tin công bố:

Content of published information:

- Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2026 đã soát xét;

The Reviewed Interim Consolidated Financial Statements for the first 6 months of 2026;

- Báo cáo tài chính riêng lẻ 6 tháng năm 2026 đã soát xét;

The Reviewed Interim Separate Financial Statements for the first 6 months of 2026;

- Công văn số 138 /2026/CV-DLGL về việc giải trình liên quan BCTC 6 tháng năm 2026 đã soát xét;

Official dispatch No. 138 /2026/CV-DLGL regarding the explanation related to the Reviewed Interim Financial Statements for the first 6 months of 2026;

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/8/2026 tại đường dẫn: <http://www.duclonggroup.com/cong-bo-thong-tin.html>

This information was announced on the company's website on 28/8/2026 at the link: <http://www.duclonggroup.com/cong-bo-thong-tin.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We here by commit that the information published above is true and take full responsibility in front of the law for the content of the published information.

CTCP TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

DUC LONG GIA LAI GROUP JOINT

STOCK COMPANY

LEGAL REPRESENTATIVE

GENERAL DIRECTOR



NGUYỄN TƯỜNG CỘT

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam ban hành ngày 16 tháng 3 năm 2026;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY; và công bố thông tin đại chúng;

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai (DLG) giải trình chênh lệch liên quan đến Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY như sau:

I. Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Lợi nhuận sau thuế trong kỳ Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 có sự chênh lệch trước và sau soát xét từ 5% trở lên:

1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng:

Khoản mục	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2026 (Đã soát xét)	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2026 (Trước soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	78.874.718.100	106.238.550.866	(27.363.832.766)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 sau soát xét giảm số tiền: 27,36 tỷ đồng, tương ứng giảm 25,8% so với trước soát xét, do các nguyên nhân chính sau:

- Chi phí tài chính giảm 1,2 tỷ đồng sau soát xét do Công ty ghi nhận dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác dài hạn tăng 27,4 tỷ đồng và hoàn nhập dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn giảm số tiền 28,6 tỷ đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 28,6 tỷ đồng sau soát xét do trình bày lại theo Thông tư 99/2025/TT-BTC khoản trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi điều chỉnh sang dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn nên chi phí quản lý doanh nghiệp tăng và chi phí tài chính giảm tương ứng số tiền trên.

Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 giảm số tiền 27,3 tỷ đồng.

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Khoản mục	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 (Đã soát xét)	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 (Trước soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	109.753.629.924	119.564.124.866	(9.810.494.942)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 sau soát xét giảm: 9,8 tỷ đồng, tương ứng giảm thêm 8,2% so với trước soát xét, do các nguyên nhân chính sau đây:

- Điều chỉnh phân loại chi phí: Sau soát xét, Công ty đã rà soát và điều chỉnh phân loại các khoản trích lập và hoàn nhập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư, tổng giá trị 26,6 tỷ đồng, từ Chi phí quản lý doanh nghiệp sang Chi phí tài chính, nhằm đảm bảo việc trình bày phù hợp với bản chất nghiệp vụ và quy định kế toán hiện hành.

- Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết sau soát xét điều chỉnh tăng 3,6 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận tăng.

- Chi phí thuế TNDN hoãn lại tăng 13,5 tỷ đồng sau soát xét do thực hiện điều chỉnh liên quan đến việc ghi nhận thuế TNDN hoãn lại đối với khoản dự phòng tổn thất đầu tư tài chính của các khoản đầu tư vào công ty con theo quy định.

Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 giảm số tiền 9,8 tỷ đồng.

II. Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước đã được soát xét:

1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng:

Khoản mục	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2026 (Đã soát xét)	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2025 (Đã soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	78.874.718.100	9.728.682.385	69.146.035.715

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 đã soát xét tăng 69,1 tỷ đồng tương ứng tăng 710,7% so với cùng kỳ năm 2025. Do các nguyên nhân chính như sau:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu bán hàng hóa tăng, giá vốn bán hàng hóa cũng tăng dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng.

Doanh thu hoạt động tài chính tăng 13,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025 do khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn tăng nên lãi cho vay tăng.

Chi phí tài chính giảm 24,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025 do việc ghi nhận các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính giảm. Bên cạnh đó, khoản lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại giảm so với cùng kỳ năm 2025.

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 24,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025, do Công ty tích cực thu hồi các công nợ đã quá hạn thanh toán, giảm tỷ lệ nợ quá hạn, hoàn nhập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi.

Chi phí khác giảm 5,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025 do chi phí không hợp lý hợp lệ trong kỳ giảm.

Từ các nguyên nhân trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 tăng 69,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025.

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Khoản mục	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 (Đã soát xét)	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 (Đã soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	109.753.629.924	68.964.148.079	40.789.481.845

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 tăng 40,8 tỷ đồng, tương ứng tăng khoảng 59,2% so với cùng kỳ năm 2025. Do các nguyên nhân chính như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ có sự thay đổi so với cùng kỳ, tổng doanh thu hợp nhất đạt khoảng 195,0 tỷ đồng, giảm 120,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu bán điện của công ty con giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, trong Quý IV/2025, Công ty đã hoàn tất việc thoái vốn tại Công ty CP BOT & BT Đức Long Đắc Nông, do đó đơn vị này không còn thuộc phạm vi hợp nhất Báo cáo tài chính của Công ty. Vì vậy, doanh thu thu phí BOT của đơn vị này không còn được hợp nhất trong kỳ. Đồng thời, giá vốn hàng bán giảm 41,9 tỷ đồng, chủ yếu do thay đổi phạm vi hợp nhất sau khi Công ty thoái vốn công ty con và sản lượng điện thương phẩm giảm trong kỳ. Do giá vốn giảm với mức độ tương ứng, lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ đạt khoảng 76,1 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 24,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025, do ghi nhận doanh thu lãi cho vay tăng so với cùng kỳ.

- Chi phí tài chính giảm 47,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025, do Công ty không còn hợp nhất chi phí tài chính của công ty con sau khi hoàn tất thoái vốn; đồng thời Công ty thực hiện trả nợ gốc vay trong năm làm chi phí lãi vay và lãi trái phiếu giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ cũng giảm. Đồng thời, trong kỳ Công ty ghi nhận hoàn nhập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư, góp phần làm giảm chi phí tài chính trong kỳ.

- Phần lãi trong công ty liên kết tăng 3,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025, do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên kết được cải thiện so với cùng kỳ.

- Chi phí bán hàng giảm tương ứng với mức giảm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ so với cùng kỳ năm 2025.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 45,1 tỷ đồng, do Công ty thu hồi được một số khoản phải thu và thực hiện hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định; đồng thời, sau khi thoái vốn công ty con, chi phí quản lý của đơn vị này không còn được ghi nhận vào Báo cáo tài chính hợp nhất trong kỳ.

- Thu nhập khác giảm so với cùng kỳ năm 2025, do thu nhập khác phát sinh tại công ty con thấp hơn cùng kỳ.

- Chi phí khác giảm 5,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025, do các khoản chi phí khác và tiền chậm nộp phát sinh trong kỳ giảm.

- Chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 2,1 tỷ đồng do lợi nhuận kế toán trước thuế của một số công ty con giảm so với cùng kỳ, dẫn đến chi phí thuế TNDN hiện hành của các đơn vị này giảm tương ứng.

Chi phí thuế TNDN hoãn lại tăng 10,4 tỷ đồng, do trong kỳ Công ty thực hiện các bút toán điều chỉnh hợp nhất, trong đó có việc loại trừ khoản hoàn nhập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính đã được ghi nhận tại công ty con. Việc điều chỉnh này làm phát sinh chênh lệch tạm thời chịu thuế, dẫn đến ghi nhận tăng chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Từ những nguyên nhân trên, lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 tăng 40,8 tỷ đồng với cùng kỳ năm 2025.

III. Giải trình ý kiến nhấn mạnh trên báo cáo soát xét tại báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng năm 2026 đã soát xét.

Trên Báo cáo tài chính riêng:

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 35 - Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ: Tại ngày 30/06/2026, khoản lỗ lũy kế của Công ty là 2.015.368.660.286 đồng, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 198.849.865.395 đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp góp phần giảm lỗ lũy kế đồng thời đã thanh toán một phần gốc trái phiếu. Ban Tổng Giám đốc đang trong quá trình đàm phán về kế hoạch giãn nợ, trả nợ cho ngân hàng để tích lũy dòng tiền trả dứt điểm nợ quá hạn Ngân hàng chậm nhất đến hết năm 2026, cũng như các khoản phải trả đến hạn khác, phần lớn các khoản nợ quá hạn của Công ty với các tổ chức tín dụng đều có tài sản đảm bảo. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng đề ra kế hoạch cải thiện hoạt động kinh doanh trong thời gian tới: đầu tư, hợp tác kinh doanh vào các Công ty, dự án hiệu quả cũng như xử lý các tài sản đảm bảo, bảo lãnh với ngân hàng để cấu trúc lại tình hình tài chính của Công ty, có lộ trình chuyển nhượng tài sản không sinh lời, thoái vốn các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chưa hiệu quả để tích lũy dòng tiền giảm dần dư nợ gốc theo kế hoạch. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định tình hình sản xuất kinh doanh đang dần ổn định, được cải thiện và tin tưởng rằng việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

Kết luận của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Trên báo cáo tài chính hợp nhất:

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 37 Phần thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ: Tại ngày 30/06/2026, khoản lỗ lũy kế của Công ty là 1.990.560.636.990 đồng, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 97.023.937.288 đồng. Trong sáu tháng đầu năm 2026, Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp góp phần giảm lỗ lũy kế đồng thời đã thanh toán một phần gốc vay và trái phiếu. Ban Tổng Giám đốc đang trong quá trình đàm phán về kế hoạch giãn nợ, trả nợ cho ngân hàng để tích lũy dòng tiền trả dứt điểm nợ quá hạn ngân hàng chậm nhất đến hết năm 2026, cũng như các khoản phải trả đến hạn khác, phần lớn các khoản nợ quá hạn của Công ty với các tổ chức tín dụng đều có tài sản đảm bảo. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng đề ra kế hoạch cải thiện hoạt động kinh doanh trong thời gian tới: đầu tư, hợp tác kinh doanh vào các Công ty, dự án hiệu quả cũng như xử lý các tài sản đảm bảo, bảo lãnh với ngân hàng để cấu trúc lại tình hình tài chính của Công ty, có lộ trình chuyển nhượng tài sản không sinh lời, thoái vốn các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chưa hiệu quả để tích lũy dòng tiền giảm dần dư nợ gốc theo kế hoạch. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định tình hình sản xuất kinh doanh đang dần ổn định, được cải thiện và tin tưởng rằng việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

Kết luận của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Chúng tôi giải trình như sau:

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2026, khoản lỗ thuần lần lượt của Tập đoàn là (1.990.560.636.990) đồng; Công ty mẹ là (2.015.368.660.286) đồng. Đồng thời, các khoản nợ ngắn hạn của Tập đoàn đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Tập đoàn là 97.023.937.288 đồng; Công ty mẹ là 198.849.865.395 đồng.

So với kết quả kinh doanh cùng kỳ Công ty đã giảm dần lỗ lũy kế, kết quả này cho thấy Công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc tình hình tài chính và tăng trưởng ổn

định theo định hướng của Hội đồng Quản trị Công ty đã đưa ra kế hoạch và mục tiêu trong năm 2026 ÷ 2027 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 17/05/2026, tính đến 6 tháng đầu năm 2026 thì Tập đoàn thực hiện so với kế hoạch năm 2026 đã đề ra đạt kết quả như sau:

Doanh thu thuần đạt 195 tỷ đồng, đạt 24,4% so với kế hoạch 800 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ đạt 101,2 tỷ đồng, đạt 22,5 % so với kế hoạch 450 tỷ đồng.

Công ty đã thực hiện thanh toán gốc và lãi vay cho các ngân hàng với tổng giá trị hơn 510,1 tỷ đồng, góp phần giảm chi phí tài chính và nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

Công ty đã xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh với các giải pháp trọng tâm, cụ thể như sau:

Đẩy mạnh hợp tác, liên doanh và đầu tư vào các dự án hiệu quả cao, nhằm tăng nguồn thu và tối ưu hóa lợi nhuận.

Tái cơ cấu tài chính thông qua xử lý tài sản bảo đảm, bảo lãnh ngân hàng; chuyển nhượng tài sản không sinh lời; thoái vốn khỏi các ngành nghề kém hiệu quả; tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi để tích lũy dòng tiền và giảm dần dư nợ vay theo đúng lộ trình.

Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để đàm phán phương án giãn nợ, cơ cấu lại thời hạn trả nợ giai đoạn 2026–2027; đồng thời nỗ lực giảm dư nợ vay ngân hàng để tiết giảm chi phí tài chính và các khoản phải trả đến hạn.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ pháp lý các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió, thủy điện...) đã được bổ sung vào Quy hoạch điện lưới quốc gia theo Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư, gia tăng doanh thu và lợi nhuận trong các kỳ tới.

Dưới sự chỉ đạo và định hướng xuyên suốt của Hội đồng Quản trị, Công ty cam kết tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tái cấu trúc tài chính, từng bước xóa lỗ lũy kế, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và bền vững.

Công ty khẳng định tình hình sản xuất kinh doanh vẫn đang dần ổn định, cải thiện tin tưởng rằng việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho giai đoạn từ 01/01/2026 đến 30/06/2026 trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

IV. Giải trình chênh lệch số liệu đã trình bày số đầu năm trên Báo cáo tình hình tài chính riêng lẻ và hợp nhất có sự chênh lệch trước và sau soát xét:

Trên Báo cáo tài chính riêng lẻ:

TÀI SẢN	Mã số	Số đầu năm VND Trước soát xét	Số đầu năm VND Số soát xét	Chênh lệch VND
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	920.570.391.250	995.486.010.055	74.915.618.805
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	123	1.518.237.128.491	2.205.926.469.143	687.689.340.652
Dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	124	(772.666.737.241)	(1.385.440.459.088)	(612.773.721.847)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	662.003.280.513	587.087.661.708	(74.915.618.805)
Phải thu ngắn hạn khác	135	705.259.409.911	17.570.069.259	(687.689.340.652)
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	136	(1.250.465.813.734)	(637.692.091.887)	612.773.721.847

Trên báo cáo tài chính hợp nhất

	Mã số	Số đầu năm VND (Trước soát xét)	Số đầu năm VND (Sau soát xét)	Chênh lệch VND
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.028.020.391.250	1.104.559.838.000	76.539.446.750
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	123	1.625.687.128.491	2.315.000.297.088	689.313.168.597
Dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	124	(772.666.737.241)	(1.385.440.459.088)	(612.773.721.847)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	687.424.165.064	610.884.718.314	(76.539.446.750)
Phải thu ngắn hạn khác	135	732.371.786.143	19.766.104.163	(712.605.681.980)
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	136	(1.276.107.690.420)	(640.041.455.190)	636.066.235.230
Đầu tư tài chính dài hạn	260	428.734.548.740	428.734.548.740	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn dài hạn	265	51.781.235.000	75.073.748.383	23.292.513.383
Dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn dài hạn	266	(935.000)	(23.293.448.383)	(23.292.513.383)

Sau quá trình soát xét, Công ty đã rà soát và thực hiện trình bày lại một số chỉ tiêu trên số liệu đầu năm của Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất và Báo cáo tình hình tài chính riêng lẻ, nhằm đảm bảo việc phân loại và trình bày các khoản mục phù hợp với bản chất nghiệp vụ và quy định tại Thông tư số 99/2025/TT-BTC và Thông tư số 43/2026/TT-BTC. Việc trình bày lại chỉ làm thay đổi cách phân loại giữa các chỉ tiêu trên Báo cáo tình hình tài chính.

Trên đây là giải trình của Công ty về biến động kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tường Cột